

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2023/HC-PT**

Ngày: 18/9/2023

V/v: *Khiếu kiện quyết định xử phạt hành
chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Tú.

Các Thẩm phán: Ông Trần Duy Phương và bà Lưu Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Tài - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số: 02/2023/TLPT-HC ngày 11/8/2023, về việc “*Khiếu kiện quyết định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2023/HC-ST ngày 21/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 02/2023/QĐ-PT ngày 14/8/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2023/QĐ-PT ngày 08/9/2023, giữa:

1. Người khởi kiện: Ông Tô Đình P; Sinh năm 1973

Địa chỉ: Số 337/16/20 V, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

2. Người bị kiện: Trưởng Công an huyện C, tỉnh Đắk Lắk

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn K – Phó trưởng Công an huyện C, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

Địa chỉ: 146 H, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị H. Sinh năm 1981.

Địa chỉ: 28 L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

Nơi cư trú hiện nay: Hẻm 90 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

4. Người kháng cáo: Người khởi kiện ông Tô Đình P.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, người khởi kiện ông Tô Đình P trình bày:

Vào khoảng 10 giờ ngày 02/8/2022 tôi điều khiển xe ô tô trộn bê tông, biển kiểm soát 47C-241.49 lưu thông từ hướng xã Q về thị trấn Q. Khi đi đến đường Y thì gặp đèn

đỏ nên tôi dừng xe trước tín hiệu đèn giao thông và đồng thời bật đèn xi nhan bên phải. Thời điểm đó không có phương tiện nào khác dừng trước phía xe của tôi. Khi tín hiệu đèn chuyển màu xanh, tôi cho xe lưu thông ra đường H hướng về thành phố B, khi di chuyển đến vị trí các đèn tín hiệu khoảng 10 mét thì tôi nghe tiếng va chạm phía trước đầu xe nên dừng lại để kiểm tra. Lúc này tôi mới phát hiện ra xe của tôi và xe ô tô con nhãn hiệu HUYNDAI ACCENT màu đỏ mang biển kiểm soát 47A-240.12 xảy ra va chạm. Sau đó, Đội Cảnh sát giao thông của Công an huyện C đến và lập biên bản hiện trường. Sau khi lập biên bản hiện trường xong thì cán bộ xử lý hiện trường đưa tôi đến Trung tâm y tế huyện C xét nghiệm máu và nước tiểu. Cùng thời điểm đó, Công an lập biên bản thu giữ phương tiện, giấy phép lái xe, giấy chứng nhận kiểm định, giấy biên nhận thể chấp của tôi. Chiều cùng ngày, tôi được gọi đến trụ sở Công an huyện C để tường trình về vụ việc va chạm trên.

Khoảng 07 ngày sau, Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện C tiếp tục gọi tôi đến trụ sở để làm việc. Lúc này tôi được thông báo là tôi có lỗi trong việc để xảy ra va chạm với xe ô tô con. Ngay lúc đó, tôi đã yêu cầu Đội Cảnh sát giao thông cung cấp chứng cứ chứng minh tôi có lỗi để xảy ra tai nạn, thì được cung cấp một đoạn camera an ninh ghi lại cảnh hai xe đang di chuyển chứ không ghi lại cảnh xảy ra va chạm.

Đến ngày 28/9/2022, Đội Cảnh sát giao thông tiếp tục gọi tôi đến trụ sở và lập biên bản giải quyết tai nạn giao thông với chủ xe HUYNDAI ACCENT màu đỏ mang biển kiểm soát 47A-240.12 nói trên. Tại biên bản này, Công an huyện C xác định tôi điều khiển xe không giữ khoảng cách với xe liền trước gây tai nạn, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Sau đó đến ngày 30/9/2022, Trưởng Công an huyện C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ số: 07TN/QĐ-XPHC đối với tôi nhưng không giao cho tôi. Mãi đến ngày 02/11/2022 tôi mới được giao quyết định xử phạt nêu trên.

Tôi xác định rằng, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ số: 07TN/QĐ-XPHC ngày 30/9/2022 của Trưởng Công an huyện C là trái pháp luật, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của tôi. Bởi lý do sau:

Thứ nhất, khi lập biên bản hiện trường, Cơ quan cảnh sát giao thông không trích xuất camera an ninh tại khu vực đèn tín hiệu giao thông để xác định xe của tôi dừng phía trước hay phía sau xe ô tô con. Cơ quan Cảnh sát giao thông ghi trong biên bản làm việc ngày 28/9/2022 là xe ô tô con đậu phía trước bên phải xe của tôi nhưng tại đoạn đường này chỉ có một làn dành cho ô tô dừng trước đèn tín hiệu giao thông, nếu xe ô tô con dừng phía bên phải xe của tôi thì xe ô tô con đã lấn vào làn đường dành cho xe máy, tức đi sai phần đường. Như vậy, tôi đi đúng phần đường còn xe ô tô con đi sai phần đường thì không thể nào lỗi gây ra tai nạn là do tôi được.

Thứ hai, không có hình ảnh nào được ghi lại để xác định vị trí xe của tôi tại thời điểm cho rằng tôi có vi phạm, đoạn ghi hình do Công an huyện cho tôi xem chỉ thể hiện cả hai phương tiện đang lưu thông chứ không phải lúc dừng chờ đèn tín hiệu.

Thứ ba, có mâu thuẫn trong biên bản vi phạm hành chính do Công an lập với thực tế và dấu vết tại hiện trường. Hiện trường cho thấy, xe của tôi va chạm với xe ô tô con từ phần lốp sau bên ghế lái của ô tô con đến phía trước, dấu vết va chạm cho thấy xe ô tô con không thể lưu thông phía trước xe của tôi vì nếu là như vậy thì dấu vết va chạm phải ở phần đuôi xe chứ không thể bên phải hông xe như hiện trường. Điều này chứng tỏ không thể có sự việc tôi không giữ khoảng cách an toàn với xe liền trước.

Thứ tư, ngày 30/9/2022, Trưởng Công an huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với tôi, một trong các căn cứ ra quyết định xử phạt trên là Biên bản vi phạm hành chính số 1738/BB-VPHC ngày 28/9/2022, nhưng trong suốt quá trình diễn ra vụ việc và nhiều lần bị triệu tập lên làm việc tại Công an huyện tôi không hề biết đến biên bản này. Công an huyện cũng không thông báo cho tôi hay yêu cầu tôi ký biên bản vi phạm hành chính nêu trên khiến tôi không thực hiện được quyền giải trình của mình đối với quyết định trên theo quy định tại khoản 1 Điều 61 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Cùng với đó là việc mãi đến ngày 17/10/2022 tôi mới được kêu lên giao và yêu cầu tôi phải ký vào quyết định xử phạt số: 07TN/QĐ-XPHC đối với lỗi vi phạm theo biên bản ngày 28/9/2022. Cơ quan cảnh sát giao thông huyện nói chỉ giao cho tôi nếu tôi ký vào quyết định này thì mới giao, tôi đã có ý kiến nếu ký vào thì tôi phải ghi ý kiến nhưng cơ quan cảnh sát giao thông không cho tôi ghi ý kiến. Đến ngày 02/11/2022 tôi mới nhận quyết định xử phạt trong khi quyết định được ban hành ngày 30/9/2022, sự việc này cũng làm tôi mất đi quyền được khiếu nại của mình đối với việc xử phạt của Trưởng Công an huyện. Trong thời gian này, giấy phép lái xe của tôi vẫn bị công an tạm giữ.

Với các lý do trên, tôi yêu cầu tòa án giải quyết hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ số: 07TN/QĐ-XPHC ngày 30/9/2022 của Trưởng Công an huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Quá trình tham gia tố tụng, Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện là ông Lê Văn K – Phó trưởng Công an huyện C trình bày:

Vào khoảng 09 giờ 47 phút, ngày 02/08/2022, tại đường Y, thuộc địa phận thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô con biển số 47A-240.12 do bà Lê Thị H, sinh năm: 1981, trú tại: 56/6 Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk điều khiển với xe ô tô trộn bê tông biển số 47C-241.49 do ông Tô Đình P, sinh năm: 1973, trú tại: 337/16/20 V, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk điều khiển. Hậu quả: Xe ô tô con biển số 47A-240.12 và xe ô tô trộn bê tông biển số 47C-241.49 bị hư hỏng.

Sau khi tiếp nhận tin báo từ Công an thị trấn Q, Đội Cảnh sát giao thông - Trật tự Công an huyện C đến hiện trường và tiến hành công tác khám nghiệm hiện trường, vẽ sơ đồ hiện trường, khám nghiệm phương tiện có liên quan và thực hiện các mặt công tác khác theo quy định của Pháp luật cụ thể:

- Ngày 02/8/2022 trích xuất camera phía trước nhà bà Văn Thị N, bà Phạm Thị Hồng M đường Y, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; ghi lời khai đối với bà Lê Thị H và ông Tô Đình P.

- Ngày 03/08/2022 Trưng cầu Giám định thiệt hại tài sản đối với xe ô tô con biển số 47A-240.12, xe ô tô trộn bê tông biển số 47C-241.49. Với Kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐGTS ngày 04/08/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện C, xác định giá trị thiệt hại tài sản đối với 02 xe nói trên là 57.935.000 đồng (năm mươi bảy triệu, chín trăm ba mươi lăm ngàn đồng).

- Ngày 07/09/2022 Trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk giám định 02 file video, lưu trữ trong 01 thẻ nhớ màu đen, trên thẻ nhớ có dòng chữ CRUZER GLIDE 3.0 được trích xuất trước nhà bà Văn Thị N, bà Phạm Thị Hồng M. Với kết luận số: 898/KL-KTHS ngày 23 tháng 09 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, xác định 02 file video nói trên không phát hiện thấy dấu hiệu cắt, ghép, chỉnh sửa.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, lời khai của các bên có liên quan, cùng với các tài liệu đã thu thập được (có trong hồ sơ vụ án); Căn cứ Thông tư số 58/2009/TT- BCA ngày 28/10/2009 “Quy định và hướng dẫn thống kê, tổng hợp, xây dựng cơ sở dữ liệu, cung cấp thông tin về tai nạn giao thông đường bộ”; Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐGTS ngày 04/08/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện C, xác định giá trị thiệt hại tài sản đối với 02 xe nói trên là 57.935.000 đồng (năm mươi bảy triệu, chín trăm ba mươi lăm ngàn đồng); Căn cứ Kết luận số: 898/KL-KTHS ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, xác định 02 file video nói trên không phát hiện thấy dấu hiệu cắt, ghép, chỉnh sửa; Căn cứ Thông tư số 62/2020/TT-BCA ngày 19/06/2020 của Bộ Công an về quy định phân công trách nhiệm và quan hệ phối hợp trong công tác điều tra, giải quyết tai nạn giao thông của lực lượng Cảnh sát nhân dân; Căn cứ thông tư 63/2020/TT-BCA ngày 19/6/2020 của Bộ Công an về quy định quy trình điều tra, giải quyết tai nạn giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông đường bộ. Ngày 28/09/2022 Công an huyện C kết thúc điều tra, xác minh, giải quyết vụ tai nạn giao thông nói trên.

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Căn cứ Nghị định 100/2019/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 123/2021/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Ngày 28/9/2022 Công an huyện C đã lập Biên bản vi phạm hành chính số 001378 /BB-VPHC và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 07TN/QĐ-XPHC ngày 30/09/2022 đối với ông Tô Đình P, 1973, trú tại: 337/16/20 V, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk về hành vi: Điều khiển xe ô tô trộn bê tông biển số 47C-241.49 không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình gây tai nạn giao thông, mức phạt: 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng). Quy định tại điểm a, khoản 7, Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 123/2021/NĐ-CP. Đồng thời tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe hạng E số: 660082001759 của ông Tô Đình P trong thời gian 03 tháng kể từ ngày 30/9/2022 đến hết ngày 30/12/2022.

Sau khi kết thúc điều tra, xác minh, giải quyết vụ tai nạn giao thông. Ngày 28/09/2022 Công an huyện C đã mời ông Tô Đình P, bà Lê Thị H đến trụ sở để Thông báo kết quả xác minh, giải quyết vụ tai nạn giao thông, thông báo lỗi đối với các bên có liên quan và ghi nhận việc thỏa thuận dân sự với nhau. Đồng thời lập biên bản giải quyết vụ tai nạn giao thông. Ngày 17/10/2022, ông Tô Đình P đến trụ sở cơ quan nhưng đã không ký vào biên bản vi phạm hành chính, cũng như Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Vì vậy, Công an huyện C lập biên bản làm việc đối với ông Tô Đình P với nội dung như trên. Cho đến ngày 02/11/2022 ông Tô Đình P mới ký vào Biên bản vi phạm hành chính và nhận Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Ngày 29/11/2022 ông Tô Đình P đã thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 07TN/QĐ-XPHC ngày 30/9/2022 của Trưởng Công an huyện C tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Phòng giao dịch C.

Do vậy, tôi đại diện cho Trưởng Công an huyện C không đồng ý chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tô Đình P với nội dung: Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ số: 07TN/QĐ-XPHC ngày 30/9/2022 của Trưởng Công an huyện C.

Quá trình tham gia tố tụng, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị H trình bày:

Vào khoảng hơn 09 giờ sáng ngày 02/8/2022 tôi điều khiển xe ô tô con nhãn hiệu Hyundai Accent biển số 47A-240.12 lưu thông theo chiều hướng từ xã C về thị trấn Q, khi tới Siêu thị tại đường Y, thị trấn Q thì tôi dừng xe lại vì phía trước có tín hiệu giao thông đèn đỏ, cùng lúc đó có xe trộn bê tông biển số 47C- 241.49 do ông Tô Đình P điều khiển cũng dừng lại phía bên trái xe của tôi. Khi có đèn tín hiệu giao thông màu xanh thì tôi điều khiển xe đi lên phía rẽ phải về thành phố B khi đó tôi có bật đèn xi nhan rẽ phải còn xe của ông Tô Đình P đi làn ngoài bên trái phía sau xe của tôi. Khi điều khiển xe ông P đã không quan sát làn đường bên trong đang có xe lưu thông nên ông P đã cua và va vào xe ô tô con của tôi ở bên trái bánh xe sau chỗ nắp đồ xăng, sau đó ông P nhấn ga đẩy xe của tôi nằm ngang, kéo tới tầm 20m giữa bùng binh bồn hoa trên đường. Nhờ có trụ bê tông ngang của bùng binh bồn hoa kẹp lại tới lúc đó ông P mới dừng xe lại. Sau khi tôi chui được ra khỏi xe của mình tôi đã gọi điện báo cho Cảnh sát giao thông huyện Cư M'gar và đã được bên cơ quan cảnh sát giao thông ra giải quyết tại hiện trường. Sau đó xe tôi đã được đưa về trụ sở công an giải quyết, lấy lời khai. Tôi đã cung cấp lời khai đúng sự thật vụ việc xảy ra cho cơ quan cảnh sát giao thông. Thiệt hại tài sản xe của tôi hết 90.000.000 đồng và cho tới nay ông P chưa bồi thường cho tôi khoản nào cả.

Nay tôi xác định, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 07TN/QĐ-XPHC ngày 30/09/2022 của Trưởng Công an huyện C đối với ông P là hoàn toàn đúng pháp luật vì lỗi gây ra tai nạn là do ông P điều khiển xe ô tô không giữ khoảng cách an toàn đã tông vào xe của tôi lưu thông phía trước.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2023/HC-ST ngày 21/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, đã Quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31, Điều 157, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính

Áp dụng Điều 6, Điều 24, Điều 39, Điều 66, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính đối, bổ sung năm 2020);

Áp dụng khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tô Đình P về việc hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ số: 07TN/QĐ-XPHC ngày 30/09/2022 của Trưởng Công an huyện C.

Án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/7/2023 người khởi kiện ông Tô Đình P kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, người khởi kiện ông Tô Đình P vẫn giữ nguyên đơn khởi kiện và đơn kháng cáo đối với yêu cầu: Hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07TN/QĐ-XPHC ngày 30/9/2022 của Trưởng Công an huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa phúc thẩm:

- Về trình tự, thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng, những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của các đương sự đã thể hiện nguyên nhân dẫn đến vụ va chạm trên là do xe ô tô biển kiểm soát 47C-241.49 do ông Tô Đình P điều khiển khi chuyển hướng đã không quan sát kỹ các xe đang di chuyển bên phải theo hướng rẽ, vi phạm Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Công an huyện xác định nguyên nhân gây ra vụ va chạm là do xe ô tô Biển kiểm soát 47C-241.49 không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình gây tai nạn giao thông là không chính xác. Hơn nữa, để xảy ra vụ va chạm thì xe ô tô con nhãn hiệu Hyundai Accent biển số 47A-240.12 do bà Lê Thị H điều khiển cũng có lỗi, bà H điều khiển xe vượt lên phía trước bên phải xe ông P điều khiển, tức là đi vào phần đường dành cho xe thô sơ, xe gắn máy (vì tuyến đường này chỉ có một làn đường dành cho xe ô tô), vi phạm vào Điều 13 Luật giao thông đường bộ. Như vậy, cả ông P bà H đều có lỗi trong việc tham gia giao thông gây ra tai nạn. Tuy nhiên, cơ quan cảnh sát giao thông không xử lý đối với lỗi vi phạm của bà H là thiếu sót. Do xác định lỗi vi phạm của ông P không đúng dẫn đến việc áp dụng các quy định của pháp luật trong việc xử phạt đối với ông P cũng không đúng. Vì vậy, đề nghị HĐXX căn cứ Điều 234, khoản 2 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính năm 2015: Chấp nhận đơn kháng cáo của ông Tô Đình P. Sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar theo hướng chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện, hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 07TN/QĐ-XPHC ngày 30/9/2022 của Trưởng Công an huyện C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu chứng cứ, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của người khởi kiện làm trong hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm là hợp lệ.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét kháng cáo của ông Tô Đình P về việc yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07TN/QĐ-XPHC ngày 30/9/2022 của Trưởng Công an huyện C, tỉnh Đắk Lắk:

Thứ nhất, về thẩm quyền ban hành quyết định: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 07TN/QĐ-XPHC ngày 30/9/2022 của Trưởng Công an huyện C (giao quyền xử phạt cho Phó Trưởng Công an huyện theo quyết định số: 83/QĐ-GQXP ngày 30/6/2022) là ban hành đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 39 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2020) và khoản 4 Điều 76 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ; Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt, hàng không dân dụng.

Thứ hai, về thời hạn và thời hiệu xử phạt: Căn cứ Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính thời hạn ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là 7 ngày kể từ ngày lập Biên bản vi phạm hành chính. Ngày 28/9/2022, công an huyện C lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Tô Đình P, đến ngày 30/9/2022, Trưởng Công an huyện C (giao quyền cho Phó Trưởng Công an huyện) ban hành Quyết định số: 07TN/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Tô Đình P là đúng thời hạn xử phạt theo quy định. Căn cứ Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính là 1 năm. Vì vậy, thời hiệu xử phạt vi phạm đã đúng theo quy định của pháp luật.

Thứ ba, về căn cứ ban hành quyết định: Qua xem xét nội dung Sơ đồ hiện trường, Biên bản khám nghiệm hiện trường và Biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông được cơ quan cảnh sát giao thông – Công an huyện C lập ngày 02/8/2022 tại thời điểm xảy ra tai nạn và lời trình bày của các đương sự đã có căn cứ xác định:

- Về vị trí xảy ra va chạm: Xe ô tô biển kiểm soát 47C-241.49 do ông Tô Đình P điều khiển lưu thông trên đường Y, khi đi đến ngã tư giao nhau với đường H thì gặp đèn đỏ nên đã dừng xe trước tín hiệu đèn giao thông. Theo lời khai của bà Lê Thị H thì bà điều khiển xe ô tô con nhãn hiệu Hyundai Accent biển số 47A-240.12 lưu thông theo chiều hướng từ xã C về thị trấn Q, khi tới Siêu thị tại đường Y, thị trấn Q thì bà dừng xe lại vì phía trước có tín hiệu giao thông đèn đỏ và thấy có xe trộn bê tông biển số 47C-241.49 do ông Tô Đình P điều khiển cũng đã dừng lại phía bên trái xe của bà.

Khi tín hiệu giao thông bật đèn xanh, xe ô tô biển kiểm soát 47C-241.49 do ông P điều khiển bật xi nhan chuyển hướng về bên phải ra đường H về hướng Tp.B. Do không quan sát khi chuyển hướng xe nên đã để xe do mình điều khiển va chạm với xe ô tô con nhãn hiệu Hyundai Accent biển số 47A-240.12 do bà H điều khiển đang lưu thông bên phải xe của ông P. Hậu quả xe 47A-240.12 bị hư hỏng phần xe bên trái từ nắp bình

xăng lên phía cửa ghế lái. Như vậy, việc điều khiển xe của ông P đã vi phạm vào khoản 2 Điều 15 của Luật giao thông đường bộ 2008.

Điều 15. Chuyển hướng xe

1. Khi muốn chuyển hướng, người điều khiển phương tiện phải giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ.

*2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và **chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác.***

Như vậy, hành vi vi phạm của ông P là cho xe chuyển hướng khi chưa đảm bảo an toàn để xảy ra tai nạn. Tuy nhiên, Công an huyện C lại xác định hành vi của ông P đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ 2008 (không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình gây tai nạn giao thông) là không đúng.

[2.2] Đối với việc điều khiển xe ô tô 47A-240.12: Trong quá trình giải quyết bà Lê Thị H trình bày: “Tôi điều khiển xe ô tô con nhãn hiệu Hyundai Accent biển số 47A-240.12 lưu thông theo chiều hướng từ xã C về thị trấn Q, khi tới Siêu thị tại đường Y, thị trấn Q thì tôi dừng xe lại vì phía trước có tín hiệu giao thông đèn đỏ, cùng lúc đó có xe trộn bê tông biển số 47C- 241.49 do ông Tô Đình P điều khiển cũng dừng lại phía bên trái xe của tôi. Khi có đèn tín hiệu giao thông màu xanh thì tôi điều khiển xe đi lên phía rẽ phải về thành phố B khi đó tôi có bật đèn xi nhan rẽ phải còn xe của ông Tô Đình P đi làn ngoài bên trái phía sau xe của tôi. Khi điều khiển xe ông P đã không quan sát làn đường bên trong đang có xe lưu thông nên ông P đã cua và va vào xe ô tô con của tôi ở bên trái bánh xe sau chỗ nắp đồ xăng”. Như vậy, bà H đã xác định xe của ông P dừng bên trái xe của bà, xe của bà dừng ở phía trong. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ thể hiện đường Y là đường hai chiều không có dải phân cách, mỗi bên chỉ có 01 làn đường xe ô tô nhưng bà H điều khiển xe của mình đi vào làn đường phía trong (làn đường dành cho xe máy, xe thô sơ) là vi phạm khoản 2 Điều 13 Luật giao thông đường bộ 2008.

Điều 13. Sử dụng làn đường

1. Trên đường có nhiều làn đường cho xe đi cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, người điều khiển phương tiện phải cho xe đi trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép; khi chuyển làn đường phải có tín hiệu báo trước và phải bảo đảm an toàn.

*2. Trên đường một chiều có vạch kẻ phân làn đường, xe thô sơ phải đi trên làn đường bên phải trong cùng, **xe cơ giới, xe máy chuyên dùng đi trên làn đường bên trái.***

Như vậy, để xảy ra vụ tai nạn giao thông nêu trên là có cả lỗi của cả ông P và bà H (lỗi hỗn hợp). Cơ quan công an chỉ xác định lỗi của ông P mà không xác định lỗi của bà H và không ra quyết định xử phạt hành chính đối với bà H là chưa bảo đảm tính khách quan, công bằng. Hơn nữa, Biên bản vi phạm hành chính ngày 28/9/2022 và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 07TN/QĐ-XPHC ngày 30/9/2022 xác định lỗi vi phạm của ông P là chưa chính xác (không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình gây tai nạn giao thông).

Tuy nhiên, sau khi nhận Quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì ông P đã nộp số tiền phạt là 11.000.000đ. Xét thấy mức xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình gây tai nạn giao thông và hành vi chuyển hướng xe không đúng quy định gây tai nạn giao thông được quy định tại điểm a khoản 7 Điều 5 của Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về mức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt đều có mức xử phạt từ 10 đến 12 triệu đồng. Vì vậy, không cần thiết phải hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07TN/QĐ-XPHC ngày 30/9/2022 của Trưởng công an huyện C để ban hành lại quyết định xử phạt hành chính. Tuy nhiên, Công an huyện C cần rút kinh nghiệm đối với những sai sót nêu trên. Ngoài ra trong vụ án này thì bà H cũng có lỗi trong việc sử dụng làn đường khi tham gia giao thông để xảy ra tai nạn nên kiến nghị Công an huyện C có biện pháp xử lý hành chính đối với hành vi vi phạm của bà H.

Từ các phân tích nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Tô Đình P mà cần giữ nguyên phần quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2023/HC-ST ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Tô Đình P phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí Hành chính phúc thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0014421 ngày 05 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư M'gar.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

Không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Tô Đình P. Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31, điểm a khoản 2 Điều 193, khoản 1 Điều 349 Luật Tổ tụng hành chính Áp dụng Điều 6, Điều 24, Điều 39, Điều 66, Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính (bổ sung năm 2020); Áp dụng Điều 13, Điều 15 Luật giao thông đường bộ 2008; Áp dụng khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tô Đình P về việc hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07TN/QĐ-XPHC ngày 30/09/2022 của Trưởng Công an huyện C.

[3] Về án phí:

[3.1] Về án phí hành chính sơ thẩm: Ông Tô Đình P phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí hành chính sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm mà ông P đã nộp theo biên lai số AA/2021/0013851 ngày 29/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

[3.2] Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Tô Đình P phải chịu 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng tiền án phí Hành chính phúc thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0014421 ngày 05 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư M'gar.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư Mgar;
- Chi cục THADS huyện Cư Mgar;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Vũ Văn Tú